

Thời gian : 18h15 - 24/09/2025 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29215053420	Lê Phước An	04/04/2005	Đắk Lắk	31SBN4						
2	26205335565	Dương Thị Lan Anh	29/11/2002	Thanh Hóa	31SBN4						
3	26205339252	Đỗ Thị Vân Anh	03/10/2002	Quảng Ngãi	31SBN4						
4	26205339254	Nguyễn Cao Thùy Anh	08/07/2002	Huế	31SBN4						
5	27207128881	Bùi Thị Tuyết Ba	26/09/2003	Quảng Nam	31SBN4						
6	29207362946	Trần Bảo Hân	15/02/2005	Bình Định	31SBN4						
7	29207340144	Nguyễn Hải Hoài	02/08/2005	Gia Lai	31SBN4						
8	25212108485	Đặng Quốc Huy	16/09/2001	Đà Nẵng	28CSC1						Học ghép
9	27213728635	Trần Quý Dương	29/03/2003	Đắk Lắk	30CHT9						Thi ghép
10	27212201867	Lê Thành An	05/07/2002	Quảng Ngãi	30SSC7						Thi ghép
11	27217000388	Hoàng Anh Tuấn	13/02/2003	Quảng Trị	30TYC10						Thi ghép
12	26202224645	Nguyễn Thị Thảo My	16/06/2002	Quảng Nam	30TYC3						Thi ghép
13	28204929816	Nguyễn Thị Thảo Ngân	30/01/2004	Đà Nẵng	31CBN2						Thi ghép
14	29208154532	Mai Thị Ngọc	07/07/2003	Đà Nẵng	31CHT3						Thi ghép
15	29205126998	Bùi Thị Thanh Thảo	08/10/2005	Đà Nẵng	31CHT3						Thi ghép
16	28204349830	Lê Thị Cẩm Ly	03/11/2004	Quảng Ngãi	31CSC3						Thi ghép
17	27211340550	Phùng Đức Trọng	22/09/2003	Nam Định	31SBN2						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 24/09/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27218202142	Nguyễn Phạm Minh Huy	07/11/2002	Gia Lai	31SBN4						
2	27218243140	Thái Văn Hy	06/05/2003	Quảng Nam	31SBN4						
3	29204359123	Lê Thị Linh Linh	22/08/2005	Quảng Nam	31SBN4						
4	27215332590	Trịnh Lê Na	26/09/2003	Thanh Hóa	31SBN4						
5	28204301857	Lê Thị Lê Na	09/12/2004	Quảng Ngãi	31SBN4						
6	26205341670	Nguyễn Đức Hạnh Nhân	17/08/2002	Huế	31SBN4						
7	27218227933	Mai Văn Nhật	16/01/2003	Quảng Nam	31SBN4						
8	29217357338	Nguyễn Gia Phong	27/04/2005	Hồ Chí Minh	31SBN4						
9	26205333653	Nguyễn Thu Phương	15/07/2002	Bình Định	31SBN4						
10	25207209274	Trần Thị Hạnh Quý	18/11/2000	Quảng Nam	31SBN4						
11	29212254589	Bùi Đông San	16/09/2005	Quảng Nam	31SBN4						
12	29207342164	Đinh Thị Phương Thảo	16/12/2005	Đắk Lắk	31SBN4						
13	29204361156	Phạm Thị Mỹ Trang	02/09/2005	Quảng Ngãi	31SBN4						
14	27214730270	Nguyễn Vũ	02/02/2003	Quảng Nam	31SBN4						
15	27215351394	Mai Hoàng Hải Đăng	20/04/2000	Kon Tum	31SBN5						
16	27205252641	Huỳnh Ngọc Kỳ Duyên	18/11/2003	Quảng Ngãi	31SBN5						
17	25211608085	Lê Hữu Khánh	09/03/2001	Bình Định	31SBN5						
18	26211031383	Trương Thành Long	18/09/2001	Hồ Chí Minh	31SBN5						
19	27215327683	Lại Thế Nhật Minh	16/07/2003	Thanh Hóa	31SBN5						
20	28204645867	Phan Thị Kim Ngân	03/08/2004	Quảng Trị	31SBN5						
21	29217238433	Đoàn Vĩnh Nguyên	24/03/2005	Quảng Nam	31SBN5						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 24/09/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204604033	Lê Trúc	Phương	15/11/2004	Quảng Nam	31SBN5					
2	28213548970	Nguyễn Oanh	Quốc	16/06/2004	Quảng Ngãi	31SBN5					
3	30202858625	Đỗ Nguyên Khiết	Quỳnh	21/06/2006	Đà Nẵng	31SBN5					
4	29204659857	Trần Thị Thu	Thảo	21/05/2005	Quảng Bình	31SBN5					
5	29206558750	Phan Thị Phương	Thảo	14/01/2005	Quảng Nam	31SBN5					
6	28204603713	Đoàn Thị Bích	Thủy	11/03/2004	Quảng Nam	31SBN5					
7	27215342200	Đoàn Nguyễn Quốc	Tiến	28/10/2003	Quảng Ngãi	31SBN5					
8	29206524490	Võ Thị Huỳnh	Triều	29/10/2005	Quảng Nam	31SBN5					
9	28204644286	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	01/04/2004	Quảng Trị	31SBN5					
10	29206565555	Nguyễn Phạm Thùy	Vi	21/01/2005	Quảng Nam	31SBN5					
11	30204557512	Trần Thị Thảo	Vy	07/07/2006	Quảng Nam	31SBN5					
12	29204659993	Phạm Thị Hải	Yến	28/11/2005	Đắk Nông	31SBN5					
13	29204855550	Nguyễn Trần Vân	Anh	25/04/2005	Quảng Nam	31SHT4					
14	28205201090	Trần Thị Ngọc	Ánh	04/02/2004	Đắk Lắk	31SHT4					
15	27215402645	Lê Nguyễn Trung	Định	02/07/2003	Kon Tum	31SHT4					
16	26203341588	Võ Thị Thanh	Duyên	24/12/2002	Đà Nẵng	31SHT4					
17	28204101935	Lâm Trần Hồng	Hạnh	27/12/2004	Quảng Nam	31SHT4					
18	29214539868	Võ Như	Long	17/07/2005	Quảng Ngãi	31SHT4					
19	28204603317	H Uyên	Miô	11/11/2004	Đắk Lắk	31SHT4					
20	28206651255	Phạm Ngọc Hiền	My	10/04/2003	Quảng Bình	31SHT4					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 18h15 - 24/09/2025 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214103854	Phạm Khải	Nguyễn	29/03/2004	Đà Nẵng	31SHT4					
2	27205426908	Phan Tuyết	Nhi	14/11/2003	Bình Định	31SHT4					
3	27205450495	Trần Thị	Như	04/10/2003	Phú Yên	31SHT4					
4	28204644658	Hồ Thị Cẩm	Nhung	09/10/2004	Quảng Nam	31SHT4					
5	29219324052	Trịnh Gia	Phúc	14/09/2005	Quảng Ngãi	31SHT4					
6	27205437750	Lê Diễm	Quỳnh	02/09/2003	Bình Định	31SHT4					
7	28214903826	Hà Phước	Son	19/04/2004	Quảng Bình	31SHT4					
8	29206265619	Trần Thị Thu	Thơ	22/01/2004	Đà Nẵng	31SHT4					
9	28214647359	Nguyễn Hữu	Thu	26/12/2004	Quảng Nam	31SHT4					
10	29216120372	Nguyễn Lê Anh	Vũ	09/07/2005	Đắk Lắk	31SHT4					
11	28206603863	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	19/10/2003	Đà Nẵng	31SHT4					
12	28204606490	Nguyễn Hoàng Thảo	Uyên	21/03/2004	Đà Nẵng	31TBN6					Thi ghép
13	28206541123	Lê Thị	Vy	22/02/2004	Quảng Nam	31THT2					Thi ghép
14	28206554765	Lê Thị Kim	Thảo	03/02/2004	Đắk Lắk	31THT3					Thi ghép
15	28214741629	Trần Thiện	Tâm	20/09/2004	Quảng Nam	31THT4					Lần 1
16	28208006601	Nguyễn Thị Thảo	Vy	09/10/2004	Gia Lai	31TYC2					Thi ghép
17	28206501604	Trần Thị	Hiền	11/11/2004	Nghệ An	31TYC4					Thi ghép
18	28207136561	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	23/07/2004	Phú Yên	31TYC5					Thi ghép
19	28207144825	Trần Nguyễn Bảo	Châu	18/12/2004	Đà Nẵng	31TYC5					Thi ghép
20	28217102547	Phạm Tấn	Hoàng	26/04/2004	Quảng Bình	31TYC5					Thi ghép
21	28207152926	Võ Quỳnh	Như	15/08/2004	Phú Yên	31TYC5					Thi ghép
22	28207106149	Nguyễn Thị	Phương	14/11/2004	Quảng Trị	31TYC5					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG